ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5686 /QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 310/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2024/NĐ-CP, Nghị định số 69/2024/NĐ-CP và Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 69/2026/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh mục thủ tục hành

chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố Cần Thơ *(Đính kèm Danh mục).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (BTP);
- TTDLQG (BCA);
- UBND TP (1AE);
- VP. UBND TP (2,3,7);
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, HCC$_{BD.}$

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khởi

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 5686/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
1	1.116488	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
2	1.116495	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG; ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

(Kèm theo Quyết định số 5686 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
1	1.116489	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
2	1.116490	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
3	1.116491	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
4	1.116492	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
5	1.116493	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
6	1.116494	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
7	1.116496	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu và Giấy chứng nhận được cấp theo điểm a, điểm c khoản 2 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
8	1.116497	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu và Giấy chứng nhận được cấp theo điểm a, điểm c khoản 2 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
9	1.116498	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
10	1.116499	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
11	1.116500	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
12	1.116501	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
13	1.116502	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
		có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên		
14	1.116503	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
15	1.116504	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất,	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
		tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài		
16	1.116505	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
17	1.116506	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
18	1.116507	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
19	1.116508	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
20	1.116509	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
21	1.116510	Giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
22	1.116511	Giao đất, cho thuê đất đồng thời giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
23	1.116512	Chuyển mục đích sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
24	1.116513	Chuyển hình thức sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
25	1.116514	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
26	1.116515	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
27	1.116516	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
28	1.116517	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
29	1.116518	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
30	1.116519	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
31	1.116520	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường
32	1.116521	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
33	1.116522	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
1	1.116523	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
2	1.116524	Giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
3	1.116525	Chuyển mục đích sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
4	1.116526	Chuyển hình thức sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
5	1.116527	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
6	1.116528	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
7	1.116529	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
8	1.116530	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
9	1.116531	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
10	1.116532	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
11	1.116533	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
12	1.116534	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu và Giấy chứng nhận được cấp theo điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC/Dịch vụ công	Quyết định công bố TTHC	Cơ quan thực hiện
13	1.116535	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường
14	1.116536	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu và Giấy chứng nhận được cấp theo điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ có sai sót	Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 24/8/2026	Ủy ban nhân dân xã, phường